

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
VÀ HĐND TỈNH ĐIỆN BIÊN

Số: 5462... Số: 494/BC-VKS
Ngày: 11/1/2025
Chuyên: ...
Số và ký hiệu HS:

Điện Biên, ngày 30 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên trình tại kỳ họp
thứ Hai mươi hai, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

1.1. Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Trong kỳ không phát hiện và khởi tố mới vụ việc nào.

1.2. Tội phạm về trật tự xã hội: Khởi tố mới 53 vụ/116 bị can về các tội: Giết người, Cố ý gây thương tích, Hiếp dâm người dưới 16 tuổi, Mua bán người, Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, Đánh bạc...*Điển hình*¹.

1.3. Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường: Khởi tố mới 60 vụ/64 bị can về tội Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Hủy hoại rừng...*Điển hình*².

1.4. Tội phạm về ma túy: Các cơ quan chức năng đã phát hiện và khởi tố mới 333 vụ/ 382 bị can, về các tội mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. *Điển hình*³.

¹ Điển hình 1: Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/01/2025, tại khu vực bản Ngựa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Quảng Văn Quý, sinh năm 2007, trú tại bản Lạ, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo đã có hành vi sử dụng một con dao nhọn bằng kim loại chém nhiều phát vào trán, đầu của anh Lò Văn Thẩm, sinh năm 1986, trú tại bản Ngựa, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo khiến anh Thẩm bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Tuần Giáo. Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội Giết người theo Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

² Khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 12/2024, Mùa A Phong sinh năm 1997 trú tại bản Tỏa Tình, xã Tỏa Tình, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Phong (trước đây công tác tại đội chính trị hậu cần, Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên). Chuyên môn làm việc trong đội là lái xe, cấp bậc thiếu úy chuyên môn kỹ thuật. Phong hiện đã xuất ngũ theo Quyết định xuất ngũ đối với hạ sĩ quan, hạ sĩ quan Công an nhân dân số 3534/QĐ-CAT-PX01, ngày 19/12/2004 của Công an tỉnh Điện Biên, quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký) đã gọi điện, liên lạc với: Sùng A Tăng, sinh năm 1998, trú tại: xã Sín Chải, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên; Thảo A Hử, sinh năm: 2000, trú tại: xã Phi Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Chá A Sy, sinh năm: 2000, trú tại: xã Nậm Lịch, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Sùng A Nênh, sinh năm: 1999, trú tại: xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Chang A Hồng, sinh năm 2000, trú tại: xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, đã từng đi nghĩa vụ Công an ra quân hoặc đang thực hiện nghĩa vụ Công an và đưa ra những thông tin gian dối là Phong đang lái xe cho Lãnh đạo Công an tỉnh Điện Biên, có nhiều mối quan hệ quen biết có thể xin chuyển biên chế vào ngành Công an, nếu ai muốn xin vào Ngành Công an thì đưa tiền cho Phong xin hộ và đưa ra các mức giá khác nhau. Những người trên đã tin tưởng đưa cho Phong tổng số tiền 1.197.000.000 đồng (một tỷ một trăm chín mươi bảy triệu đồng). Sau khi nhận tiền, Phong không làm gì mà chỉ tiêu cá nhân hết. Cơ quan CSĐT đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can Khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

³ Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 30/4/2025 tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với các lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Ly, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, phát hiện bắt quả tang Hạ A Ly, sinh năm 1986, cư trú: bản Hua Lạnh, xã Nậm Lạnh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Vừ A Hạnh, sinh năm 2004, cư trú: bản Huổi Hịa, xã Nậm Lạnh, huyện

1.5. Tội phạm về tham nhũng, chức vụ: Trong kỳ phát hiện và khởi tố mới 01 vụ/06 bị can can về tội Tham ô tài sản, Tội đưa hối lộ, Tội nhận Hối lộ.

1.6. Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Không phát hiện và khởi tố mới vụ việc nào.

* *Nhận xét, đánh giá:* Tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh Điện Biên 6 tháng đầu năm 2025 vẫn diễn biến phức tạp, đặc biệt là các tội phạm về ma túy. Trong kỳ, cơ quan chức năng khởi tố mới 447 vụ/ 568 bị can (*trong số mới khởi tố, tội phạm về ma túy chiếm tỷ lệ 74,5%; Tội phạm về trật tự xã hội chiếm tỷ lệ 11,8%; tội xâm phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường chiếm tỷ lệ 13,4%, còn lại là tội phạm về tham nhũng chức vụ*).

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Thụ lý: 271 tố giác, tin báo về tội phạm (số cũ: 38 tin; số mới 211 tin, phục hồi 12 tin; chuyển đến 11 tin; chuyển đi 01 tin).

- Đã giải quyết: 167 tố giác, tin báo về tội phạm, trong đó ra quyết định:

+ Khởi tố: 71 vụ án (đạt tỷ lệ 42,5% trong số đã giải quyết);

+ Không khởi tố: 96 tin;

- Tạm đình chỉ: 24 tin.

- Đang giải quyết: 80 tin (trong đó vi phạm thời hạn giải quyết: không).

- VKS trực tiếp giải quyết: 0.

- Hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố: VKS hai cấp duy trì thường xuyên hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, thụ lý và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm tại CQĐT, cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra; VKS đã ban hành 227 bản yêu cầu kiểm tra xác minh/217 tin báo mới thụ lý, tiến hành trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm 31 cuộc tại CQĐT và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: Ban hành 30 kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm đối với Cơ quan điều tra và cơ quan được giao một số nhiệm vụ điều tra, các kiến nghị đều được chấp nhận.

- Ban hành kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật đối với các cơ quan hữu quan: 12 kiến nghị, các kiến nghị được chấp nhận 100%.

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Hà A Trừ, sinh năm 2002, cư trú: bản Hua Lạnh, xã Nậm Lạnh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đang thực hiện hành vi Vận chuyển trái phép 9.258,05 gam Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và các Quyết định khởi tố bị can, về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra: 680 vụ/869 bị can (số cũ: 214 vụ/ 285 bị can; số mới 447 vụ/ 568 bị can; nhận lại đề ĐTBST: 02 vụ/ 04 bị can; số vụ án tách ra từ vụ án khác: 01 vụ; án tạm đình chỉ phục hồi: 07 vụ/ 6 bị can; chuyển đến: 36 vụ/ 48 bị can; chuyển đi 27 vụ/ 42 bị can).

- Cơ quan điều tra đã xử lý, giải quyết: 456 vụ/618 bị can, trong đó:

+ Đề nghị truy tố: 431 vụ/606 bị can;

+ Đình chỉ điều tra: 15 vụ/04 bị can (lý do: bị can được miễn TNHS K3Đ29 hình sự, bị can chết K7Đ157).

+ Tạm đình chỉ điều tra: 21 vụ/ 08 bị can (lý do: do hết thời hạn điều tra nhưng không xác định được bị can hoặc không biết bị can đang ở đâu);

- Đang giải quyết: 213 vụ/ 251 bị can (quá hạn 0 vụ/0 bị can).

- Tổng số án tạm đình chỉ điều tra tính đến cuối kỳ báo cáo: 393 vụ/155 bị can.

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: VKS ban hành 28 kiến nghị yêu cầu Cơ quan điều tra và cơ quan được giao một số nhiệm vụ điều tra khắc phục vi phạm, các kiến nghị của VKS được chấp nhận.

- Kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật: VKS ban hành 27 kiến nghị, các kiến nghị được chấp nhận.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết: 431 vụ/606 bị can (thụ lý mới).

- Viện kiểm sát đã xử lý, giải quyết: 403 vụ/573 bị can, đạt tỷ lệ 96,6% trong đó ra quyết định:

+ Truy tố: 402 vụ/572 bị can.

+ Đình chỉ: 01 vụ/01 bị can (theo K3Đ29 BLHS).

- Đang giải quyết: 28 vụ/33 bị can.

- Tổng số án tạm đình chỉ điều tra tính đến cuối kỳ báo cáo: 02 vụ/02 bị can.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án hình sự

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 484 vụ/694 bị cáo (cũ 82 vụ/122 bị cáo; mới 401 vụ/569 bị cáo; nhận lại do trả hồ sơ điều tra bổ sung: 01 vụ/03 bị cáo)

+ Tòa án đã xử lý, giải quyết: 448 vụ/ 609 bị cáo

+ Đang giải quyết: 36 vụ/85 bị cáo (quá hạn: 0).

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm: 10 vụ/18 bị cáo (số mới).

+ Tòa án đã xử lý, giải quyết: 06 vụ/08 bị cáo (xét xử)

+ Đang giải quyết: 04 vụ/10 bị cáo (quá hạn: Không).

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: VKS ban hành 17 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm.

- Kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật: VKS ban hành 01 kiến nghị, các kiến nghị được chấp nhận.

(Trong kỳ, Tòa trả hồ sơ điều tra bổ sung: 04 vụ/ 06 bị cáo, trong đó: 02 vụ/ 02 bị cáo VKS không chấp nhận đã chuyển hồ sơ cho Tòa án xét xử trong kỳ; 02 vụ/ 04 bị cáo VKS chấp nhận, đã điều tra bổ sung chuyển Tòa án xét xử 01 vụ/ 03 bị cáo và trả lại cho CQĐT để điều tra bổ sung 01 vụ/ 01 bị cáo)

- Đã phối hợp tổ chức 149 phiên tòa rút kinh nghiệm. Trong đó có 15 vụ án được xét xử lưu động.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, vụ án hành chính và những việc khác theo quy định của pháp luật.

2.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình:

Các vụ, việc dân sự:

VKS hai cấp đã kiểm sát 252 vụ, việc; đã giải quyết 95 vụ, việc, đạt tỉ lệ 37,7 %; còn lại 157 vụ, việc cụ thể:

- *Án sơ thẩm*: kiểm sát 235 vụ, việc; đã giải quyết 83 vụ, việc; còn lại 149 vụ, việc cụ thể:

+ VKSND tỉnh: kiểm sát 10 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 01 vụ; còn lại 09 vụ, việc trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.

+ VKSND cấp huyện: kiểm sát 225 vụ, việc; đã giải quyết 82 vụ, việc, còn lại 143 vụ, việc trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Án phúc thẩm*: kiểm sát 17 vụ; đã giải quyết, xét xử 12 vụ, việc; còn lại 05 vụ.

Các vụ, việc hôn nhân và gia đình:

VKSND hai cấp đã kiểm sát 419 vụ, việc; đã giải quyết 295 vụ, việc; còn lại 124 vụ, việc, cụ thể:

- *Án sơ thẩm*: Tổng kiểm sát 417 vụ, việc; đã giải quyết 293 vụ, việc; còn lại 124 vụ, việc, cụ thể:

- *Án phúc thẩm*: kiểm sát 02 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 02 vụ, việc (đình chỉ 02 vụ).

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: Ban hành 23 kiến nghị (trong đó 12 kiến nghị đối với Tòa án, 11 kiến nghị đối với các vi phạm của cơ quan khác.

2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Án kinh doanh thương mại:

VKSND hai cấp đã kiểm sát 22 vụ; đã giải quyết 04 vụ; còn lại 18 vụ. Trong đó:

- Án sơ thẩm: kiểm sát 01 vụ; còn lại 01 vụ, cụ thể:
- + Tỉnh: kiểm sát 01 vụ; còn lại 01 vụ.
- + cấp huyện: kiểm sát 21 vụ đã giải quyết 04 vụ; còn lại 17 vụ
- Án phúc thẩm: Không

Án Lao động:

VKSND hai cấp đã kiểm sát 04 vụ; còn lại 04 vụ trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Án sơ thẩm: kiểm sát 04 vụ; còn lại 04 vụ.
- Án phúc thẩm: không.

Công tác giải quyết, xét xử án hành chính:

Tổng kiểm sát 04 vụ; đã giải quyết 02 vụ; còn lại 02 vụ. Trong đó:

- Án sơ thẩm: kiểm sát 04 vụ; đã giải quyết 02 vụ; còn lại 02 vụ.
- + Tỉnh: kiểm sát 04 vụ; đã giải quyết 01 vụ; còn lại 02 vụ.
- + Cấp huyện: không.
- Án phúc thẩm: không.

2.3. Công tác kiểm sát việc quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND

- Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: Tổng số 282 việc (số mới); Đã giải quyết 257 việc (đình chỉ: 69 việc; mở phiên họp 188 việc); Hiện còn: 25 việc.

- Hoạt động kiểm sát việc giải quyết vụ, việc hành chính, kinh doanh, thương mại, lao động và các việc khác theo quy định của pháp luật: kiểm sát 569 bản án, quyết định của Tòa án; Kiểm sát viên tham gia 192/192 phiên tòa, phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS. Ban hành 03 yêu cầu toà án xác minh thu thập chứng cứ.

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: VKS ban hành 10 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm đối với Tòa án và UBND. Ban hành 05 kiến nghị phòng ngừa vi phạm pháp luật, các kiến nghị đều được chấp nhận.

3. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

3.1. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam

a) Kiểm sát việc tạm giữ

- Kiểm sát việc tạm giữ: 446 người (số cũ: 08 người; số mới 436 người; chuyển đến 14 người; chuyển đi 12 người), đã giải quyết: 436 người (khởi tố chuyển tạm giam: 396 người; áp dụng biện pháp ngăn chặn khác: 36 người; truy nã chuyển tạm giam: 03 người; trả tự do: 01 người chờ kết luận giám định). Đang tạm giữ: 10 người.

- Quá hạn tạm giữ: 0 người.

b) Kiểm sát việc tạm giam

- Kiểm sát việc tạm giam: 1.455 người: số cũ 939 người; số mới: 473 (trong đó: tạm giữ chuyển sang 399 người; bắt tạm giam: 48 người; toà án ra lệnh bắt tạm giam: 02 người; tại ngoại đến chấp hành án: 24 người); chuyển đến: 528 người; chuyển đi 485 người).

- Số người bị tạm giam bỏ trốn: 0 người

- Số người chết trong kỳ: 03 người (chết do tự sát: 01 người; chết do bệnh lý: 02 người)

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 745 người, trong đó: áp dụng BPNC khác: 16 người; đình chỉ: 02 người; HĐXX trả tự do: 09 người (xét xử không phải hình phạt tù); chuyển chấp hành án 718 người

- Đang tạm giam: 707 người (trong đó số bị án tử hình đang tạm giam: 278);

c) Hoạt động kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam: VKS hai cấp duy trì thường xuyên công tác kiểm sát bắt, tạm giữ, tạm giam theo đúng quy định của Ngành. Tiến hành kiểm sát trực tiếp Nhà tạm giữ, trại tạm giam có ban hành kết luận 27 cuộc; kiểm sát đột xuất: 01 cuộc, 03 cuộc kiểm sát Trại tạm giam.

- Những biện pháp tác động của Viện kiểm sát và việc chấp hành của cơ quan, cá nhân liên quan: Ban hành 28 kiến nghị; 01 kháng nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong việc tạm giữ, tạm giam.

3.2. Công tác kiểm sát thi hành án hình sự:

- Thi hành án tử hình: Tổng số 278 hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Điện Biên.

- Thi hành án phạt tù:

+ *Tù chung thân:* Tổng số 105 người (cũ: 102 người; mới: 02 người; chuyển đến: 01 người); đã ra quyết định thi hành án: 02 người; Đang chấp hành án: 105 người.

+ *Tù có thời hạn:* Tổng số 1.328 người (cũ 1.160 người; mới 172 người; chuyển đến: 24 người; chuyển đi: 28 người); chết do bệnh lý 05 người; chấp hành xong 242 người (trong đó đặc xá: 26 người); đang chấp hành án 1.081 người;

- Thi hành án treo, cải tạo không giam giữ, án phạt cảnh cáo: Tổng số 247 người (cũ 184, mới 64 người, chuyển đi: 01 người); đã ra quyết định thi hành án 64 người phải ra QĐ thi hành; đã chấp hành xong 29 người; án treo vi phạm chuyển phạt tù: 01 người; chết 01 người; số đang thi hành 216 người; chưa ra quyết định thi hành án người: 0.

- Thi hành án phạt cấm cư trú, quản chế: Tổng số 02 người; đã chấp hành xong 0; đang chấp hành 02 người.

- Thi hành cấm đảm nhiệm chức vụ: Tổng số 05 người (số cũ: 03, số mới 02); đã chấp hành xong 01; đang chấp hành 04 người.

- Hoạt động kiểm sát thi hành án hình sự:

Đã tiến hành trực tiếp kiểm sát Cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp 10 cuộc, cơ quan thi hành án hình sự cấp dưới 01 cuộc và 90/90 UBND cấp xã có bị án thi hành hình phạt án treo, cải tạo không giam giữ (đạt tỷ lệ 100%); Kiểm sát 416 quyết định thi hành án hình sự.

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: Ban hành 39 kiến nghị yêu cầu khắc phục, vi phạm trong công tác thi hành án hình sự, các kiến nghị của VKS được chấp nhận (10 kiến nghị đối với CQTHAHS; 27 kiến nghị đối với UBND cấp xã; 02 kiến nghị đối với toà án).

4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Thụ lý kiểm sát: 2.438 việc = 432.190.323.000 đồng. Đã kết thúc thi hành án: 1.171 việc = 34.184.523.000 đồng. **Còn đang giải quyết:** 1.267 việc = 398.005.800.000 đồng, trong đó: Số chưa có điều kiện thi hành án: 890 việc = 236.908.120.000 đồng; Số đang thi hành: 377 việc = 161.091.680.000 đồng;

- Hoạt động kiểm sát: Viện kiểm sát đã kiểm sát 1.479/1.479 Quyết định về thi hành án (đạt tỷ lệ 100%).

- Biện pháp tác động của Viện kiểm sát: Ban hành 32 kiến nghị⁴ đối với cơ quan Cơ quan thi hành án dân sự và Tòa án, các kiến nghị đều được chấp nhận.

5. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Tiếp công dân: Viện kiểm sát hai cấp tiếp 12 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (lãnh đạo Viện tiếp 02 lượt). Viện kiểm sát đã tiếp nhận: 79 đơn (mới). Đã phân loại, xử lý: 79 đơn, trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát: 04 đơn. Đơn thuộc trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết: 06 đơn (chuyển Cơ quan điều tra 06 đơn); Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết: 68 đơn; Đơn chưa đủ hoặc không đủ điều kiện thụ lý: 01 đơn; Đang phân loại: 0 đơn, trong đó quá hạn: 0.

+ Công tác xử lý đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết và kiểm sát việc giải quyết của VKS: VKS phải xử lý: 68 đơn (mới). Đã xử lý: 68 đơn, trong đó: Chuyển đơn giải quyết theo thẩm quyền và báo tin cho người gửi 38 đơn; lưu đơn trùng nội dung đã giải quyết: 17 đơn; trả lại đơn, chỉ dẫn 12 đơn, lưu hồ sơ vụ án: 01 đơn. Đang xử lý: 0 đơn.

6. Công tác xây dựng Ngành

06 tháng đầu năm 2025, Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên tiếp tục xác định: “Nâng cao chất lượng kiểm sát việc giải quyết án dân sự, hành chính...” là khâu

⁴ Trong đó 30 kiến nghị với CQ THADS, 02 kiến nghị với toà án.

công tác đột phá. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động lựa chọn, xác định khâu đột phá của đơn vị mình, nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên tất cả các khâu, lĩnh vực công tác; xây dựng Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác năm 2025⁵. Trên cơ sở đó tiếp tục rà soát, bố trí, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp⁶; thực hiện việc xét đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo, quản lý, chức danh pháp lý Viện kiểm sát hai cấp⁷, đảm bảo người đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có năng lực nổi trội, công khai, dân chủ và đúng quy trình; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ với cán bộ, công chức, người lao động⁸.

Trên cơ sở Chỉ thị, Nghị quyết, đề án, kế hoạch, hướng dẫn của Đảng, Nhà nước, của VKSND tối cao cũng như của địa phương⁹; Đảng ủy, lãnh đạo VKSND tỉnh Điện Biên đã làm tốt công tác quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản tới toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong toàn ngành KSND tỉnh Điện Biên. Trong 6 tháng đầu năm 2025 để thực hiện tốt việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy chính trị; Đảng ủy, lãnh đạo Viện đã tiến hành rà soát, họp bàn, lựa chọn,

⁵ Kế hoạch số 91/KH-VKS-TCCB ngày 17/01/2025 Kế hoạch luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2025.

⁶ Đã quyết định điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 công chức (02 KSVSC, 03 KTV); biệt phái 01 công chức (01 KSVSC); cho chuyển chuyển công tác 03 công chức (03 KSVSC).

⁷ VKSND tỉnh đề nghị và được VKSND tối cao bổ nhiệm mới: 01 Phó Viện trưởng cấp huyện; 10 KSVS cơ sở, 02 Kiểm tra viên chính. Bổ nhiệm lại chức danh đối với: 02 KSVTC, 06 KSVSC. Thực hiện quy chế phân cấp quản lý công chức, Viện trưởng VKSND tỉnh Điện Biên quyết định bổ nhiệm mới: 02 Phó Trưởng phòng; bổ nhiệm lại 01 Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng; bổ nhiệm vào ngạch công chức 06 đồng chí.

⁸ Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 21 đ/c; nâng phụ cấp thâm niên nghề đối với công chức đối với 51 đ/c và nâng lương trước hạn đối với 15 đồng chí. Ra quyết định cho công chức nghỉ chữa bệnh trước khi nghỉ hưu đối với 01 đ/c. Ra thông báo về việc nghỉ hưu đối với 03 đồng chí (01 Kế toán trưởng, 01 Chánh Thanh tra, 01 Bảo vệ). Ban hành Quy chế thực hiện và sử dụng tiền thưởng của VKSND tỉnh Điện Biên năm 2024. Ký lại các Phụ lục HĐLĐ, HĐLĐ đối với 13 đồng chí lái xe (10 lái xe cấp huyện và 03 lái xe cấp tỉnh) để chuyển đổi lương từ tối thiểu vùng sang ngạch, bậc, hệ số.

⁹ Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của BCH TW Đảng Khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống Chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 128-KL/TW ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ; Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 12/3/2025 của Đảng ủy VKSND tối cao về tổ chức thực hiện Kết luận số 128-KL/TW ngày 07/3/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương công tác cán bộ trong ngành Kiểm sát nhân dân; Nghị quyết số 181-NQ/BCSD ngày 19/11/2024 về việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong ngành KSND tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 10/12/2024 của Ban cán sự đảng và Đảng ủy VKSND tối cao; Nghị quyết số 195-NQ/BCSD ngày 21/12/2024 về phương án sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy ngành KSND; Nghị quyết 198-NQ/BCSD ngày 30/12/2024 về việc điều chỉnh phương án sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy ngành KSND; Chỉ thị số 04/CT-VKSTC ngày 24/3/2025 của Viện trưởng VKSND tối cao về quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy của VKSND; Kế hoạch số 22/KH-VKSTC ngày 22/12/2024 về việc rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy trong ngành KSND; Kế hoạch số 81/KH-VKSTC ngày 01/4/2025 triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy của VKSND; Kế hoạch số 101/KH-VKSTC ngày 21/4/2025 về thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, biên chế, Kiểm sát viên, công chức khác của VKSND; Kế hoạch số 101/KH-VKSTC ngày 26/4/2024 của VKSND tối cao về tổng kiểm kê tài sản công trong ngành Kiểm sát nhân dân; Hướng dẫn số 08/HD-VKSTC ngày 21/4/2025 về xây dựng phương án sắp xếp tổ chức, bộ máy VKSND khu vực; Hướng dẫn số 09/HD-VKSTC ngày 21/4/2025 về xây dựng phương án sắp xếp tổ chức, bộ máy VKSND tỉnh; Hướng dẫn số 12/HD-VKSTC ngày 04/6/2025 triển khai thực hiện một số nhiệm vụ công tác văn phòng trong việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy của VKSND.

thống nhất xây dựng phương án thành lập VKSND khu vực, sắp xếp, sáp nhập 10 VKSND cấp huyện thành 05 VKSND khu vực; lựa chọn người lãnh đạo quản lý có phẩm chất, đạo đức, trách nhiệm, uy tín... bảo đảm tiêu chí, điều kiện quy định; phân bổ công chức, người lao động VKSND các khu vực để báo cáo Tỉnh ủy, đồng thời trình VKSND tối cao phê duyệt. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác thống kê số liệu, sắp xếp, lập danh mục hồ sơ, tài liệu, chuẩn bị thu hồi giao nộp con dấu cũ, đăng ký con dấu mới, bàn giao tiếp nhận công việc, lưu hồ sơ, tài liệu theo thẩm quyền; kiểm kê trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc; bàn giao tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước... chuẩn thực hiện sáp nhập.

Tiếp tục tăng cường, thường xuyên quan tâm, giáo dục bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên, gắn với việc thực hiện Nghị quyết trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”. Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và các Kết luận của BCT; tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngày 12/02/2025, Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh và Đảng bộ VKSND tỉnh kết thúc hoạt động theo Quyết định số 6002-QĐ/TU của Tỉnh ủy Điện Biên. Đảng bộ VKSND tỉnh Điện Biên được thành lập theo Quyết định số 03-QĐ/ĐU ngày 26/02/2025 của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; Ban chấp hành Đảng bộ được chỉ định gồm 07 đồng chí; chỉ định Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy và 5 Ủy viên BCH; Đảng bộ có 04 chi bộ trực thuộc với tổng số 57 đảng viên; chỉ định Ủy ban kiểm tra Đảng ủy 03 đồng chí, chỉ định Chủ nhiệm UBKT, Phó Chủ nhiệm UBKT và ủy viên UBKT; phân công các đồng chí Ủy viên BCH xây dựng, ban hành Quy chế làm việc theo quy định; Đảng ủy phân công nhiệm vụ các đồng chí trong BCH chuẩn bị các nội dung, tiến hành tổ chức Đại hội Đảng bộ VKSND tỉnh Điện Biên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội, chương trình toàn khóa, chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo Đảng bộ thực hiện nhiệm vụ.

Đảng ủy tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn chỉ đạo của Ngành, Tỉnh ủy đến toàn thể công chức, người lao động, nhất là các chủ trương về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị, sắp xếp tổ chức bộ máy trong ngành Kiểm sát nhân dân về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, về công tác tư pháp và ứng dụng khoa học, công nghệ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 06 tháng đầu năm 2025, tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh Điện Biên vẫn diễn biến phức tạp, nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của VKSND tối cao, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Sự đổi mới quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành của BCH Đảng bộ, Lãnh đạo Viện kiểm sát tỉnh, sự cố gắng, nỗ lực, nêu cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên; việc cụ thể hóa Chương trình, Kế hoạch công tác hàng tháng, quý của các đơn vị cùng với việc lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của lãnh đạo Viện thông qua các cuộc giao ban trực tuyến hàng tuần, quý; 06 tháng đầu năm 2025, VKSND hai cấp tỉnh Điện Biên không xảy ra vụ, việc nào oan sai, Tòa án tuyên không phạm tội. Nhiều khâu công tác, đơn vị đã thực hiện hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch cả năm của Quốc hội, của Ngành và của đơn vị đề ra, chất lượng, hiệu quả các khâu công tác được nâng cao rõ rệt. Qua đó, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Chất lượng điều tra, truy tố, xét xử ngày càng được nâng cao, có nhiều chuyên viên tích cực; chất lượng xét hỏi, tranh luận của Kiểm sát viên tại các phiên tòa được tăng cường; Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, tăng cường pháp chế trong hoạt động tư pháp; kịp thời phát hiện vi phạm ban hành kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm, thiếu sót trong hoạt động tư pháp và công tác quản lý ở một số lĩnh vực; đã thực hiện số hóa 100% hồ sơ vụ án hình sự, dân sự phục vụ tốt công tác nghiên cứu, trình chiếu công khai tài liệu, chứng cứ tại các phiên tòa.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 07/07/2018 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc”*; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Chỉ thị số 05 ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các Kết luận của Bộ Chính trị.

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/ĐU ngày 17/3/2025 của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 16/4/2024 và Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị và các văn kiện về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tham gia vào các văn kiện và tham dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, lần thứ II (nhiệm kỳ 2025 - 2030)...

2. Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Đảng về sắp xếp, tinh gọn bộ máy và các nhiệm vụ về công tác tư pháp; Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp

thời chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Ngành và địa phương về việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị đến toàn thể công chức, người lao động VKSND hai cấp.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và vượt nhiều chỉ tiêu nghiệp vụ theo yêu cầu của Quốc hội, của ngành và Kế hoạch của đơn vị năm 2025; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, bảo đảm giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm sát, đảm bảo kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra ngay từ khi thụ lý nguồn tin về tội phạm; tích cực tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định của pháp luật. Tăng cường trách nhiệm công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra, bảo đảm các quyết định phê chuẩn áp dụng các biện pháp ngăn chặn đều có căn cứ, đúng pháp luật; đảm bảo việc khởi tố, thụ lý điều tra đúng thẩm quyền, việc điều tra đảm bảo tuân thủ thời hạn luật định.

4. Tiếp tục phối hợp với TAND hai cấp tỉnh Điện Biên tổ chức các phiên tòa trực tuyến rút kinh nghiệm, phiên tòa xét xử lưu động nhằm tuyên truyền pháp luật; Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nâng cao chất lượng bản luận tội; kiểm sát chặt chẽ hoạt động xét xử của Tòa án, các bản án, quyết định của Tòa án để ban hành kiến nghị, kháng nghị.

5. Tiếp tục rà soát, kiện toàn công tác tổ chức, cán bộ theo chỉ đạo của Ngành, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ công chức đáp ứng yêu cầu công tác trong tình hình mới. Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, phẩm chất, đạo đức cho đội ngũ cán bộ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương nghiệp vụ; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý công chức vi phạm. Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của Ngành, kịp thời chỉ đạo khắc phục sai phạm, thiếu sót, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất và theo chuyên đề đối với đơn vị có nhiều hạn chế, yếu kém; thực hiện nghiêm các quy chế, quy định của Ngành.

7. Tập trung chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự, tăng cường trách nhiệm của VKS trong phát hiện các vi phạm, tội phạm, bảo đảm hơn nữa quyền, lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, tạm giam, người chấp hành án; Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ, các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; mua sắm tài sản; quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị làm việc phục vụ công tác; Gắn việc nhận xét, đánh giá xếp loại công chức, người lao động với việc bình xét thi đua, khen thưởng bảo đảm phù hợp với yêu cầu của pháp luật và thực tiễn công tác; chú trọng công tác khen thưởng đột xuất.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn, VKSND tỉnh Điện Biên tiếp tục đề nghị cấp ủy, chính quyền tỉnh Điện Biên tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác và mua sắm trang thiết bị cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên.

2. Quan tâm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về việc xin ý kiến tiếp nhận các cơ sở nhà, đất dôi dư của địa phương và báo cáo các cơ sở nhà, đất dôi dư của ngành Kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại công văn số 351/VKS-VP ngày 06/5/2025.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác 06 tháng đầu năm 2025, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2025 và kiến nghị, đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, kính trình tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- VP, HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Viện;
- Lưu VT, TH.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Vũ Trung Thành